

Ngày 08/12/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
BMP: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

BMP - CTCP Nhựa Bình Minh – HĐQT quyết định sẽ tạm ứng cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20% cho cổ đông hiện hữu. Thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 1/2017.

TIP: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

TIP - CTCP Phát triển khu công nghiệp Tín Nghĩa - Ngày 21/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1/2016, ngày đăng ký cuối cùng là 22/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 5/1/2017.

SEB: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

SEB - CTCP Đầu tư và phát triển Điện Miền Trung - Ngày 19/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1/2016, ngày đăng ký cuối cùng là 20/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 12/1/2017.

SRC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

SRC - CTCP Cao su Sao Vàng - Thông báo ngày 16/12/2016 là ngày GDKHQ nhận tạm ứng cổ tức năm 2016 bằng tiền, tỷ lệ 10%. Thời gian thực hiện dự kiến vào ngày 30/12/2016.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 297.84	19,549.62
	Nasdaq	↑ 60.76	5,393.76
	S&P 500	↑ 29.12	2,241.35
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 122.39	6,902.23
	DAX	↑ 211.37	10,986.69
	CAC 40	↑ 62.78	4,694.72
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 188.52	18,685.21
	Hang Seng	↑ 125.77	22,800.92
	Shanghai	↑ 22.59	3,222.24

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 08/12/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
11 tháng: Sản lượng điện thương phẩm tăng 11,28% so với cùng kỳ

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cho biết sản lượng điện thương phẩm tháng 11/2016 đạt 13,69 tỷ kWh. Lũy kế 11 tháng năm 2016, đạt 146,36 tỷ kWh, tăng 11,28% so với cùng kỳ năm trước. Với mức tăng trưởng như hiện nay, EVN ước tính cả năm 2016, sản lượng điện thương phẩm toàn Tập đoàn đạt 159,31 tỷ kWh, cao hơn kế hoạch 210 triệu kWh và tăng 10,9% so với năm 2015. Chi tiết xin xem tại: <http://baodientu.chinhphu.vn/Kinh-te/San-luong-dien-thuong-pham-11-thang-dat-tren-146-ty-kWh/293600.vgp>

Tính đến hết tháng 11/2016, lượng vốn FDI vào Việt Nam đã giảm so với cùng kỳ năm trước

Trái với kỳ vọng của Việt Nam về thu hút đầu tư nước ngoài, tính đến hết tháng 11-2016, lượng vốn FDI vào Việt Nam đã giảm so với cùng kỳ năm trước. Theo các chuyên gia, bên cạnh những nguyên nhân đến từ kinh tế trong nước, những yếu tố bất định của chính trị, kinh tế thế giới, đặc biệt là việc ký kết Hiệp định TPP gặp nhiều rào cản khiến nguồn lực này sụt giảm. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/fdi-quay-dau-giam-vi-sao--20161208110310221.chn>

Ngày 08/12: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.115 đồng, giảm 9 đồng so với phiên liền trước

Sáng ngày 08/12, NHNN công bố tỷ giá trung tâm giữa VND và USD ở mức 22.115 đồng, giảm 9 đồng so với phiên liền trước. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá sàn mà các ngân hàng được áp dụng là 21.451 đồng và tỷ giá trần là 22.778 đồng/USD. Tính tới 8h30 sáng 8/12, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức: 22.660 đồng/USD - 22.750 đồng/USD. VietinBank: 22.650 đồng/USD - 22.720 đồng/USD. BIDV: 22.660 đồng/USD - 22.740 đồng/USD. ACB: 22.630 đồng/USD - 22.720 đồng/USD. Techcombank: 22.650 đồng/USD - 22.7235 đồng/USD.

Sáng ngày 08/12: Giá vàng SJC ở mức 36,15 - 36,45 triệu đồng/lượng

Tại thời điểm 9 giờ 00 phút, Tập đoàn DOJI niêm yết giá vàng sáng nay ở mức 36,15 – 36,45 triệu đồng/lượng (mua vào – bán ra). So với phiên trước, giá vàng được điều chỉnh tăng 70.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua – bán. Mức chênh lệch giá bán chỉ cao hơn giá mua 300.000 đồng/lượng. Trên thị trường thế giới, giá vàng giao ngay đã tăng lên 1.176 USD/oz, trong khi giá vàng kỳ hạn giao tháng 2 tăng tương ứng lên 1.179 USD/oz. Theo tỷ giá ngoại tệ hôm nay, giá vàng thế giới tương đương 31,33 triệu đồng/lượng, thấp hơn giá vàng SJC 5,17 triệu đồng/lượng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 07/12: Chỉ số Dow Jones tăng 1,55%, lên 19.549,62 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones tăng 297,84 điểm (tương đương 1,55%) lên 19.549,62 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 29,12 điểm (tương đương 1,32%) lên 2.241,35 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 60,76 điểm (tương đương 1,14%) lên 5.393,76 điểm.

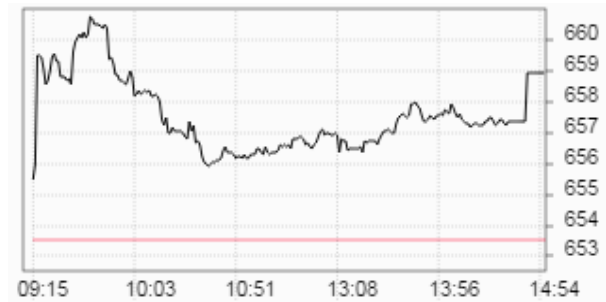
Ngày 07/12: Dầu thô giảm 2,3%, xuống còn 49,77 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 1 trên sàn Nymex giảm 1,16 USD (tương ứng 2,3%) xuống còn 49,77 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 2 trên sàn London giảm 93 xu (tương ứng 1,7%) xuống 53 USD/thùng.

Ngày 08/12/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

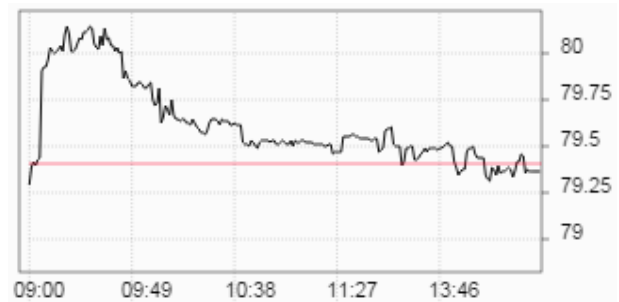
Thay đổi (điểm)	↑	+5,36/+0,82%
Giá trị (điểm)	↑	658.89
Khối lượng (cp)		135,115,234
Giá trị (tỷ đồng)		2,444.86
Số cp tăng giá	↑	140
Số cp giảm giá	↓	111
Số cp đứng giá	→	69

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TTF	7	7	7	6.6	1,549,010	↑ 7.0%
DRL	35.9	38.4	38.4	35	1,130	↑ 7.0%
CMV	16.2	16.2	16.2	16.2	90	↑ 7.0%
SAB	151	151	151	151	1,000	↑ 6.9%
JVC	3.6	3.7	3.7	3.4	261,450	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,04/-0,05%
Giá trị (điểm)	↓	79.37
Khối lượng (cp)		39,788,948
Giá trị (tỷ đồng)		363.27
Số cp tăng giá	↑	101
Số cp giảm giá	↓	74
Số cp đứng giá	→	200

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HEV	15.4	15.4	15.4	15.4	100	↑ 10.0%
VBH	19	20.9	20.9	19	200	↑ 10.0%
BXH	22.6	22.6	22.6	22.6	63,059	↑ 9.7%
TET	22.6	22.6	22.6	20	6,574	↑ 9.7%
VCM	19	19.3	19.3	19	3,300	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	9,637,710	695,000
BÁN	9,848,330	233,934
MUA - BÁN	-210,620	461,066

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 08/12, khối ngoại **bán ròng** tổng cộng hơn **186,58 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **bán ròng** gần **192,96 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **mua ròng** gần **6,38 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 08/12/2016

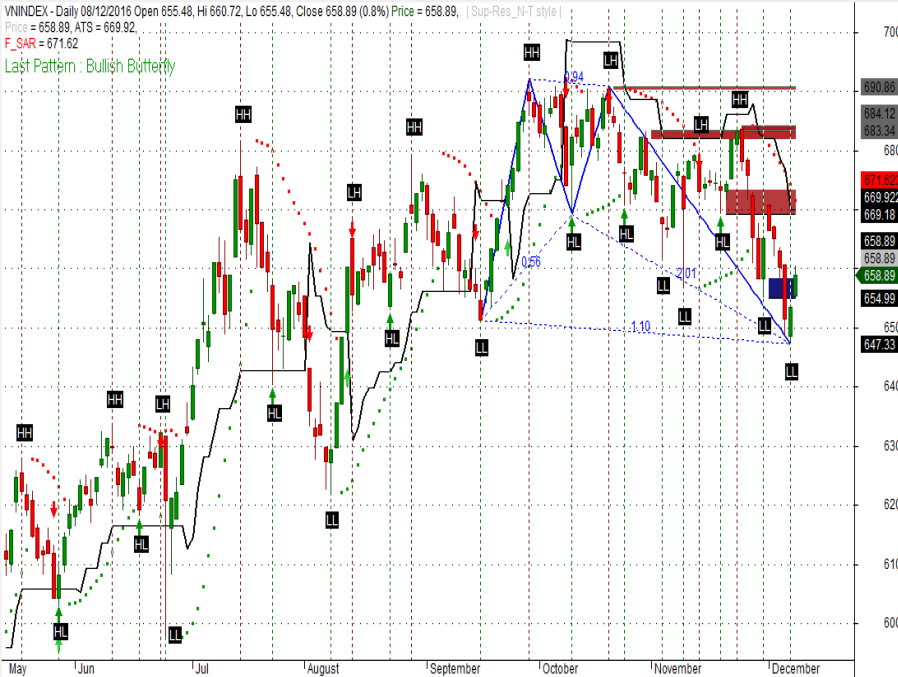
TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 07/12/2016): 1,427,409.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 07/12/2016): 653.53 điểm

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.4%	1,209,549,924	134	135.2	2.7	2.0%	2,784,980	1.51
GAS	9.0%	1,913,950,000	66.9	65	-0.3	-0.5%	109,720	-0.27
VCB	6.4%	2,665,020,334	34.15	35	0.6	1.7%	677,500	0.73
VIC	6.3%	2,153,234,792	41.7	42	0.0	0.0%	713,700	0.00
SAB	6.3%	641,281,186	141.2	151	9.8	6.9%	1,000	2.86
CTG	4.1%	3,723,404,556	15.7	15.55	-0.1	-0.6%	562,000	-0.17
BID	3.5%	3,418,715,334	14.75	14.8	0.1	0.3%	1,623,610	0.08
MSN	3.4%	756,075,674	63.3	63.3	0.3	0.5%	211,860	0.11
ROS	3.3%	430,000,000	111.1	111.2	-5.7	-4.9%	2,242,810	-1.07
BVH	2.8%	680,471,434	57.7	58.1	0.1	0.2%	165,760	0.03
HPG	2.1%	732,951,419	40.9	40.9	0.1	0.1%	1,912,140	0.02
MWG	1.6%	146,888,974	154	155	0.8	0.5%	97,210	0.05
MBB	1.5%	1,604,000,000	13.3	13.15	0.0	0.0%	107,320	0.00
FPT	1.4%	459,426,684	42.3	42.25	0.2	0.4%	145,770	0.03
STB	0.8%	1,485,215,716	7.51	7.91	0.5	6.9%	1,941,520	0.35
EIB	0.8%	1,235,522,904	8.8	9.5	0.1	1.0%	274,710	0.05
DPM	0.6%	391,400,000	23.6	22.8	-0.6	-2.4%	583,980	-0.10
SSI	0.6%	480,063,684	18.6	18.7	0.1	0.5%	916,810	0.02
HSG	0.6%	196,539,829	45.4	46.5	0.5	1.1%	871,450	0.04
BMP	0.6%	45,478,480	190	187.5	-1.5	-0.8%	9,500	-0.03
NT2	0.6%	273,919,843	31	30.75	-0.3	-1.0%	176,240	-0.04

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

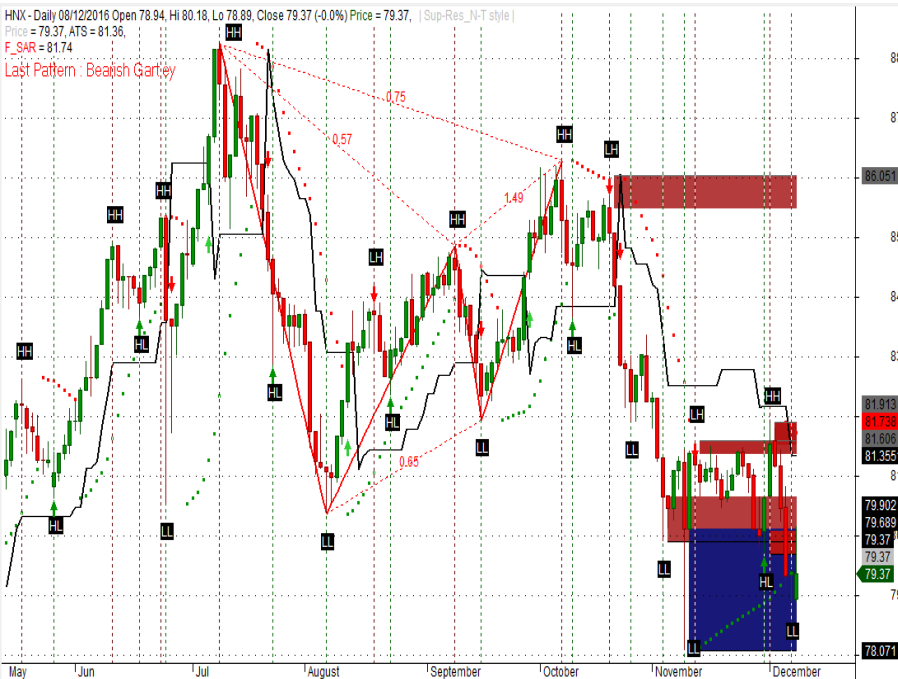
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



90% cash | 10% stocks
 Vùng mua: 650 - 655 | Vùng chốt lời ngắn hạn: 660 - 665

HNX-INDEX



90% cash | 10% stocks
 Vùng mua: 79.0 - 79.5 | Vùng chốt lời ngắn hạn: 80.0 - 80.5

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 660 - 665 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 650 - 655 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 650. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 640 - 645 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 660 - 665 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 670 - 675 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	→
MA	↓ RSI	↓ SD	↑
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR	↑
PSAR	↓ %R	↑ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	↑

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 79.0 - 79.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 79.0 - 79.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 79.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 78.0 - 78.5.

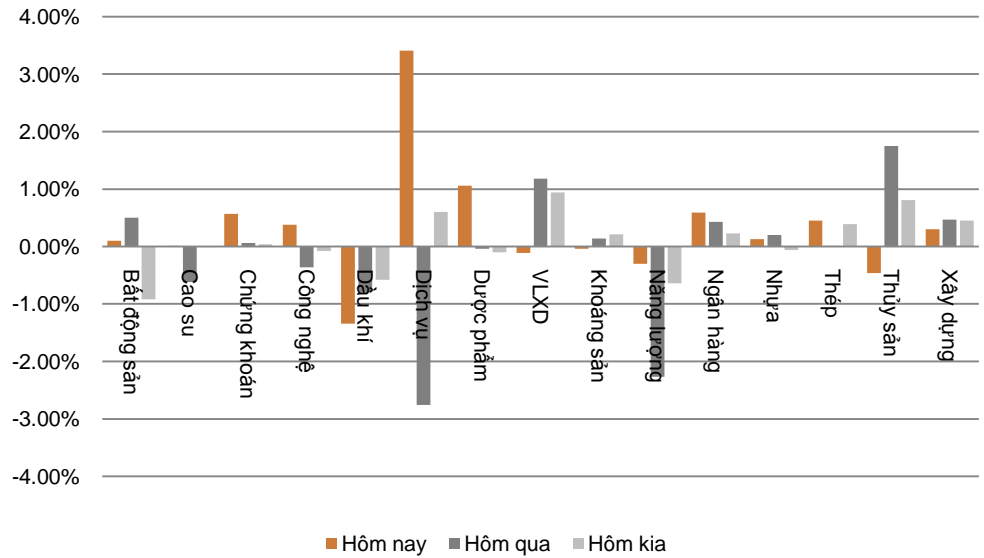
Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 80.0 - 80.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 81.0 - 81.5 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↓
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR	↑
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	↑

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.10%
Cao su	↑ 0.01%
Chứng khoán	↑ 0.57%
Công nghệ	↑ 0.38%
Dầu khí	↓ -1.34%
Dịch vụ	↑ 3.41%
Dược phẩm	↑ 1.06%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.11%
Khoáng sản	↓ -0.04%
Năng lượng	↓ -0.30%
Ngân hàng	↑ 0.59%
Nhựa	↑ 0.13%
Thép	↑ 0.45%
Thủy sản	↓ -0.46%
Xây dựng	↑ 0.30%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dịch vụ	PAN	42.65	42.5	↑ 2.5	↑ 6.3%	25,000
	OCH	5.4	5.4	→ 0.0	→ 0.0%	-
	DSN	64.3	66	→ 0.0	→ 0.0%	12,810
	TCT	55.2	55.3	→ 0.0	→ 0.0%	680
	VNC	33	35	→ 0.0	→ 0.0%	-
Dược phẩm	DHG	95.3	96.9	↑ 1.9	↑ 2.0%	20,550
	DMC	74.8	73.4	↓ -0.3	↓ -0.4%	23,860
	IMP	57.2	57	→ 0.0	→ 0.0%	38,430
	VFG	76.5	77.9	→ 0.0	→ 0.0%	1,060
	OPC	40	40	→ 0.0	→ 0.0%	1,100
Ngân hàng	VCB	34.15	35	↑ 0.6	↑ 1.7%	677,500
	CTG	15.7	15.55	↓ -0.1	↓ -0.6%	562,000
	BVH	57.7	58.1	↑ 0.1	↑ 0.2%	165,760
	MBB	13.3	13.15	→ 0.0	→ 0.0%	107,320
	ACB	17.1	16.8	→ 0.0	→ 0.0%	220,040
	STB	7.51	7.91	↑ 0.5	↑ 6.9%	1,941,520

(Cập nhật 17h20 ngày 08/12/2016)

Ngày 08/12/2016

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -0.27%	↓ -47.26%	↓ -6.84%	↑ 0.55%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -1.49%	↑ 4.35%	↓ -0.25%	↑ 62.83%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.20%	↓ -1.05%	↓ -11.33%	↑ 8.00%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↑ 0.18%	↓ -8.01%	↓ -16.52%	↑ 69.11%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 0.23%	↓ -4.53%	↓ -9.69%	↑ 31.09%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -4.31%	↓ -7.78%	↓ -13.35%	↓ -15.08%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -1.90%	↓ -5.02%	↓ -9.42%	↓ -2.91%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -1.67%	↓ -1.69%	↓ -10.15%	↓ -6.77%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -0.07%	↓ -47.99%	↑ 2.82%	↑ 39.69%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -2.59%	↑ 1.50%	↓ -4.22%	↑ 70.38%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	→ 0.00%	↓ -3.70%	↓ -5.46%	↑ 32.86%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.04%	↓ -20.29%	↓ -14.88%	↓ -19.28%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↑ 0.78%	↓ -11.90%	↓ -21.63%	↓ -4.70%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↑ 7.13%	↓ -0.58%	↓ -2.28%	↑ 20.22%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -0.19%	↓ -13.03%	↓ -18.30%	↓ -44.20%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.37%	↑ 6.64%	↑ 2.57%	↑ 9.23%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -5.25%	↓ -4.08%	↓ -1.45%	↑ 52.33%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -5.89%	↓ -14.00%	↓ -3.37%	↑ 17.33%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -7.70%	↓ -17.98%	↓ -21.72%	↓ -37.37%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -8.83%	↓ -1.90%	↓ -20.57%	↓ -76.42%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Thủy sản là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **7.13%**. **Ngành Điện** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.64%**. **Ngành Bất động sản** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **2.82%**. **Ngành Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **70.38%**.

(Cập nhật ngày 08/12/2016)

Ngày 08/12/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	56.5	66.8	↑ 28.5%	↑ 8.7%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	6.4	11.2	↑ 62.3%	↓ -7.2%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑ 14.0%	↑ 14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑ 9.5%	↑ 6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑ 12.1%	↑ 8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑ 32.0%	↑ 4.8%	21/09/2016	
ONE	Mua	Mở	7.8	7.9	10.3	↑ 32.1%	↑ 1.3%	24/10/2016	
HNG	Mua	Mở	7.4	7.6	10.0	↑ 35.1%	↑ 2.4%	22/11/2016	
Trung bình:							↑ 6.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 30.5%		

(Cập nhật ngày 25/10/2016)

Ngày 08/12/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+8%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 08/12/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (08/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (07/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (06/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (05/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (02/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (01/12/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (30/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (29/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (28/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (25/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (23/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (22/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (21/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (18/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (17/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (16/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (15/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (14/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (11/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (10/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (09/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (08/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (07/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (04/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (03/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (02/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (01/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (31/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (28/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (27/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (26/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (25/10/2016)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 08/12/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
08/12/2016	09/12/2016	20/12/2016	NLG	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 249 đồng/CP	23	0 (0%)
08/12/2016	09/12/2016	06/1/2017	VCC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	18	-0.2 (-1.1%)
08/12/2016	09/12/2016	06/1/2017	VCC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	18	-0.2 (-1.1%)
08/12/2016	09/12/2016	n/a	VCC	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10.000 đồng/CP	n/a	n/a
08/12/2016	09/12/2016	n/a	VCC	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10.000 đồng/CP	18	0 (0%)
n/a	n/a	08/12/2016	CTD	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 11,476,751 CP	170.8	-2.2 (-1.27%)
08/12/2016	09/12/2016	26/12/2016	DVC	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	11.8	0 (0%)
08/12/2016	09/12/2016	26/12/2016	GTH	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	8.4	0 (0%)
n/a	n/a	08/12/2016	NKG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 16,000,000 CP	38	0 (0%)
08/12/2016	09/12/2016	15/12/2016	SII	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	n/a	n/a
08/12/2016	09/12/2016	n/a	TND	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	n/a	n/a
08/12/2016	09/12/2016	n/a	SAS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	26.5	-2.8 (-9.56%)
n/a	n/a	08/12/2016	GGs	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 10,200,000 CP	n/a	n/a
08/12/2016	09/12/2016	26/12/2016	TPS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	25.3	0 (0%)
n/a	n/a	09/12/2016	NQT	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 18,233,269 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	09/12/2016	SZE	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 30,000,000 CP	n/a	n/a
09/12/2016	12/12/2016	28/12/2016	DHP	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	13.8	0 (0%)
09/12/2016	12/12/2016	22/12/2016	PHC	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	10.2	0 (0%)
n/a	n/a	09/12/2016	VPH	HOSE	Giao dịch bổ sung - 6,910,409 CP	6.45	-0.2 (-3.01%)
09/12/2016	12/12/2016	30/12/2016	ARM	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	33.8	3 (9.74%)
09/12/2016	12/12/2016	27/12/2016	WSB	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	80	-3.2 (-3.85%)
09/12/2016	12/12/2016	22/12/2016	NHC	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	31	0.3 (0.98%)

(Cập nhật 17h20 ngày 08/12/2016)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.